**Phụ lục 1**

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, LĨNH VỰC ĐẦU TƯ CÓ TIỀM ẨN**

**TÁC ĐỘNG LỚN VỀ MÔI TRƯỜNG[[1]](#footnote-1)**

*(Kèm theo Quyết định số 3352 /QĐ-UBND ngày 22 / 10 /2019 của UBND tỉnh Quảng Nam)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Nhóm danh mục các dự án, lĩnh vực đầu tư[[2]](#footnote-2)** |
| 1 | Dự án có sử dụng đất hoặc mặt nước của vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên, khu di sản thế giới, khu dự trữ sinh quyển (trừ các dự án đầu tư xây dựng công trình quản lý bảo vệ vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên, khu di sản thế giới, khu dự trữ sinh quyển theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; các dự án nằm trong vùng chuyển tiếp của khu dự trữ sinh quyển). |
| 2 | Dự án sử dụng đất rừng tự nhiên, phòng hộ, đặc dụng. |
| 3 | Dự án xây dựng nhà máy nhiệt điện, thủy điện. |
| 4 | Dự án xây dựng có lấn sông, lấn biển. |
| 5 | Dự án xây dựng công trình giao thông ngầm. |
| 6 | Dự án khai thác, chế biến, tinh chế khoáng sản độc hại; Dự án chế biến khoáng sản rắn có sử dụng hóa chất độc hại; Dự án chế biến, tinh chế kim loại màu; Dự án tuyển, làm giàu đất hiếm, khoáng sản có tính phóng xạ. |
| 7 | Dự án xây dựng cơ sở tái chế, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại; Dự án xây dựng cơ sở sản xuất có sử dụng phế liệu làm nguyên liệu sản xuất. |
| 8 | Dự án xây dựng cơ sở sản xuất xi măng, clinke, linh kiện, thiết bị điện, điện tử. |
| 9 | Dự án xây dựng nhà máy luyện kim; cơ sở sản xuất có công đoạn xi mạ, công đoạn làm sạch bề mặt kim loại bằng hóa chất; cơ sở sản xuất pin, ắc quy. |
| 10 | Dự án xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung; cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung; cơ sở chăm sóc động vật hoang dã tập trung. |
| 11 | Dự án xây dựng cơ sở chế biến thủy sản, bột cá, mía đường, bột ngọt, tinh bột sắn, bia, rượu, cồn công nghiệp. |
| 12 | Dự án xây dựng nhà máy sản xuất hóa chất, phân bón hóa học, thuốc bảo vệ thực vật hóa học. |
| 13 | Dự án xây dựng cơ sở sản xuất thuốc phóng, thuốc nổ, hỏa cụ. |
| 14 | Dự án xây dựng cơ sở sản xuất bột giấy, giấy từ phế liệu; cơ sở sản xuất ván sợi (MDF, HDF); cơ sở chế biến cao su, mủ cao su, săm lốp cao su các loại. |
| 15 | Dự án xây dựng cơ sở nhuộm (vải, sợi), giặt mài. |
| 16 | Dự án xây dựng cơ sở thuộc da. |

1. Thuộc đối tượng lập Báo cáo ĐTM và thuộc thẩm quyền phê duyệt Báo cáo ĐTM của UBND tỉnh [↑](#footnote-ref-1)
2. Quy mô, công suất của từng Dự án thuộc đối tượng lập Báo cáo Đánh giá tác động môi trường căn cứ theo quy định tại Phụ lục II, Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ. [↑](#footnote-ref-2)